

Số: /KH-UBND

Tiên Lãng, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 224/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số trên địa bàn xã Tiên Lãng

Thực hiện Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 28/7/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc Triển khai thực hiện Nghị định số 224/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân xã Tiên Lãng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 224/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số trên địa bàn xã Tiên Lãng (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Nghị định bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.
- Tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao; chủ động tham mưu, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Nghị định trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân xã.
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan đối với việc thực hiện Nghị định; thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, thực chất trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân xã; phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị.
- Kế hoạch chuyển đổi số 5 năm và hằng năm của xã phải phù hợp với Chiến lược quốc gia và Chương trình chuyển đổi số quốc gia, tuân thủ Khung kiến trúc tổng thể quốc gia số.
- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; bảo đảm tiến độ và phù hợp điều kiện thực tiễn của xã.

II. NỘI DUNG

1. Xây dựng, cập nhật kế hoạch chuyển đổi số 5 năm và hằng năm của xã

Rà soát, xây dựng, cập nhật kế hoạch chuyển đổi số 5 năm và hằng năm của xã phù hợp với Chiến lược, Chương trình chuyển đổi số quốc gia và kế hoạch của thành phố; đánh giá hiện trạng, xác định mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và nguồn lực thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 224/2026/NĐ-CP.

2. Thông kê, đo lường, giám sát, đánh giá chuyển đổi số

a) Thu thập, quản lý, cập nhật, chuẩn hóa và cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ thống kê, đo lường, giám sát, đánh giá chuyển đổi số theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời và có khả năng kiểm chứng.

b) Thực hiện kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, nền tảng số thuộc phạm vi quản lý với Nền tảng thống kê, đo lường, giám sát, đánh giá chuyển đổi số theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

c) Thực hiện tự đánh giá; cung cấp đầy đủ dữ liệu, thông tin, tài liệu, minh chứng phục vụ công tác thống kê, đo lường, giám sát, đánh giá chuyển đổi số theo quy định và hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.

d) Bảo đảm tính chính xác, trung thực, đầy đủ, kịp thời của dữ liệu cung cấp; bố trí đầu mối, nguồn lực và thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh mạng, an toàn, bảo vệ dữ liệu trong quá trình kết nối, chia sẻ và cung cấp dữ liệu.

3. Cung cấp thông tin của cơ quan nhà nước trên môi trường số

Rà soát, cập nhật và bảo đảm cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin thuộc trách nhiệm công khai của UBND xã trên môi trường số; trong đó bảo đảm có thông tin về tổ chức bộ máy hành chính, bản đồ địa giới hành chính, điều kiện tự nhiên, lịch sử, truyền thống văn hóa, di tích, danh thắng; tiểu sử tóm tắt và nhiệm vụ đảm nhiệm của lãnh đạo cơ quan theo quy định.

Sử dụng tên miền cấp 4 có dạng **tenphuongxa.tentinhthanh.gov.vn**, trong đó *tenphuongxa* là tên đầy đủ của xã bằng tiếng Việt không dấu, theo quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

4. Triển khai các mức cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Rà soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã; tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần theo danh mục, quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

5. Rà soát, tái cấu trúc quy trình, cắt giảm thành phần hồ sơ trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến

Rà soát quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; phối hợp đề xuất tái cấu trúc quy trình, thay thế hoặc cắt giảm thành phần hồ sơ thông qua khai thác, sử dụng thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu

chuyên ngành theo quy định; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại thông tin đã có và có thể khai thác theo quy định của pháp luật.

Bảo đảm các điều kiện thuộc trách nhiệm của xã để kết nối, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính thông suốt, hiệu quả.

6. Hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh

Căn cứ nhu cầu thực tế và khả năng cân đối nguồn lực, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn ứng dụng nền tảng số, công nghệ số, thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các giải pháp chuyển đổi số phù hợp.

Tổng hợp nhu cầu, kết quả hỗ trợ; lập dự toán kinh phí đối với các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của xã theo quy định.

7. Phổ cập năng lực số cơ bản

Tổ chức triển khai kế hoạch phổ cập năng lực số cơ bản trên địa bàn theo chương trình, tài liệu và hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ; ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn và các nhóm đối tượng cần được hỗ trợ tiếp cận công nghệ số.

Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các nền tảng số thiết yếu, thanh toán số và kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trên môi trường số.

8. Quản lý đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ cho chuyển đổi số

- Tổ chức triển khai các quy định về quản lý đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ phục vụ chuyển đổi số sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trong phạm vi quản lý.

- Chủ trì kiểm tra hoạt động đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ cho chuyển đổi số sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND xã; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan kiểm tra khi có yêu cầu.

- Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch chuyển đổi số, bảo đảm hoạt động đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ đúng mục tiêu, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

- Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng về quản lý đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ cho chuyển đổi số.

9. Quản lý, giám sát và cải tiến chất lượng cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến

Theo dõi, giám sát chất lượng cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi quản lý; kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế, đề xuất và

tổ chức thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

10. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

Thực hiện đầy đủ các yêu cầu về an toàn, an ninh mạng đối với hệ thống thông tin, dữ liệu, hạ tầng số, nền tảng số thuộc phạm vi quản lý của xã; chủ động phòng ngừa, phát hiện, phối hợp xử lý các nguy cơ, sự cố mất an toàn, an ninh mạng theo quy định.

11. Tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 224/2026/NĐ-CP và các quy định về chuyển đổi số

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị định số 224/2026/NĐ-CP, Luật Chuyển đổi số và các quy định có liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và Nhân dân bằng các hình thức phù hợp.

Đẩy mạnh tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử xã, hệ thống truyền thanh cơ sở, các nền tảng mạng xã hội và thông qua hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.

12. Rà soát, đánh giá hệ thống số, nền tảng số hiện có thuộc phạm vi quản lý của xã

Tổ chức rà soát các hệ thống thông tin, nền tảng số, cơ sở dữ liệu, dịch vụ số thuộc phạm vi quản lý của xã, đối chiếu với yêu cầu tối thiểu và nguyên tắc kiến trúc tại Chương IV Nghị định số 224/2026/NĐ-CP.

Trên cơ sở kết quả rà soát, xây dựng kế hoạch, lộ trình nâng cấp hạ tầng số, hệ thống số, nền tảng số thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm tuân thủ quy định; **hoàn thành trước ngày 31/12/2028.**

13. Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng

Tiếp tục rà soát, kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng phù hợp với tổ chức thôn trên địa bàn xã; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng số cho thành viên Tổ; phát huy vai trò hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số, dịch vụ số và dịch vụ công trực tuyến.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của xã theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2026, các cơ quan, đơn vị chủ động sử dụng nguồn kinh phí được giao năm 2026; trường hợp phát sinh nhu cầu kinh phí, tổng hợp, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định.

3. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Kế hoạch; chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, tham mưu báo cáo UBND xã và Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định.

- Tham mưu xây dựng, cập nhật kế hoạch chuyển đổi số 5 năm, hằng năm của xã; tổ chức thu thập, tổng hợp thông tin, dữ liệu, tài liệu, minh chứng phục vụ thống kê, đo lường, giám sát, đánh giá chuyển đổi số.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức phổ cập năng lực số cơ bản; hướng dẫn, đôn đốc, tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho Tổ công nghệ số cộng đồng; phối hợp triển khai các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người dân trên địa bàn.

- Phối hợp rà soát hệ thống thông tin, nền tảng số, cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của xã; tham mưu kế hoạch, lộ trình nâng cấp bảo đảm tuân thủ quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

Thực hiện và phối hợp quản lý, giám sát, cải tiến chất lượng cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến; bảo đảm cập nhật đầy đủ các thông tin thuộc trách nhiệm công khai của UBND xã trên Cổng thông tin điện tử theo quy định. Phối hợp tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 224/2026/NĐ-CP và các quy định về chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử và các kênh thông tin của xã.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Tổ chức triển khai dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền; hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện hồ sơ trực tuyến, khai thác và sử dụng thông tin từ các cơ sở dữ liệu theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn rà soát thủ tục hành chính, quy trình giải quyết thủ tục hành chính.

Theo dõi, đánh giá chất lượng dịch vụ công trực tuyến; tổng hợp những khó khăn, bất cập trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ.

4. Phòng Kinh tế

Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch theo khả năng ngân sách và quy định hiện hành; hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí.

- Phối hợp triển khai các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi số đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh; hướng dẫn, khuyến khích ứng dụng nền tảng số, thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Phối hợp thực hiện các nội dung liên quan đến đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ phục vụ chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định.

5. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp hướng dẫn và thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của xã; chủ động phát hiện, cảnh báo và phối hợp xử lý sự cố, nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ và Nhân dân nâng cao nhận thức, kỹ năng bảo vệ thông tin, dữ liệu cá nhân, phòng ngừa hành vi lừa đảo trên không gian mạng.

6. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

- Tăng cường tuyên truyền Nghị định số 224/2026/NĐ-CP, Luật Chuyển đổi số, các chủ trương, chính sách và kết quả chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh cơ sở và các kênh truyền thông được giao quản lý.

- Phối hợp xây dựng tin, bài, chuyên mục, nội dung hướng dẫn kỹ năng số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, bảo đảm an toàn thông tin cho người dân.

7. Các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, khai thác hiệu quả các nền tảng số, dữ liệu số phục vụ công tác chuyên môn.

- Phối hợp cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, số liệu, tài liệu, minh chứng phục vụ thống kê, đo lường, đánh giá chuyển đổi số; thực hiện các quy định về an toàn, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu.

8. Trạm Y tế xã

- Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế; tăng cường ứng dụng các nền tảng số, cập nhật, chuẩn hóa, khai thác và chia sẻ dữ liệu y tế theo quy định, bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời.

- Hướng dẫn người dân sử dụng các tiện ích, dịch vụ y tế số; phối hợp triển khai Sổ sức khỏe điện tử, khám chữa bệnh bảo hiểm y tế bằng căn cước, VNeID và các ứng dụng số trong chăm sóc sức khỏe.

- Thực hiện các quy định về an toàn, bảo mật thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân; phối hợp tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số và cung cấp số liệu, minh chứng phục vụ đánh giá chuyển đổi số của xã.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia chuyển đổi số; sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các nền tảng số thiết yếu.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động phổ cập kỹ năng số, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn và các nhóm còn hạn chế về kỹ năng, khả năng tiếp cận công nghệ số.

10. Các Tổ công nghệ số cộng đồng

- Phát huy vai trò nòng cốt tại cộng đồng trong tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nền tảng số, thanh toán số; hướng dẫn kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và phòng tránh lừa đảo trên môi trường số.

- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, thường xuyên cập nhật kiến thức, kỹ năng số; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai tại cơ sở.

11. Các thôn trên địa bàn xã

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung về chuyển đổi số đến Nhân dân; phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng triển khai phổ cập kỹ năng số, hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các nền tảng số thiết yếu.

- Phối hợp rà soát nhu cầu hỗ trợ về kỹ năng số của người dân, nhất là người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc về UBND xã để xem xét, giải quyết.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) để tổng hợp, xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 224/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số trên địa bàn xã Tiên Lãng./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TT ĐU, TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- BCĐ phát triển KH, CN, ĐMST, CDS xã;
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức CT-XH;
- Các Tổ công nghệ số cộng đồng;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Giang